

Số: 9732/CT-TTHT
V/v: Thuế nhà thầu

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 10 năm 2015

Kính gửi: Công ty TNHH Sài Gòn Allied Technologies

Đ/chi: Lô 14 Khu công nghệ cao, Q.9

Mã số thuế: 0303163388

Trả lời văn bản số CT1502 ngày 05/10/2015 của Công ty về thuế nhà thầu, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 60/2012/TT-BTC ngày 12/4/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam (có hiệu lực thi hành từ ngày 27/5/2012 đến hết ngày 30/9/2014);

Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/10/2014):

+ Tại Khoản 1 Điều 1 quy định đối tượng áp dụng:

“Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thoả thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu.”

+ Tại Khoản 2 Điều 4 quy định người nộp thuế:

“Tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, tổ chức đăng ký hoạt động theo pháp luật Việt Nam, tổ chức khác và cá nhân sản xuất kinh doanh: mua dịch vụ, dịch vụ gắn với hàng hoá hoặc trả thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng nhà thầu hoặc hợp đồng nhà thầu phụ; mua hàng hóa theo hình thức xuất nhập khẩu tại chỗ hoặc theo các điều khoản thương mại quốc tế (Incoterms); thực hiện phân phối hàng hoá, cung cấp dịch vụ thay cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Bên Việt Nam) ...”

Căn cứ Khoản 9 Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 34 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015):

“Xác định tiền chậm nộp tiền thuế

a) Đối với khoản tiền thuế nợ phát sinh từ ngày 01/01/2015 thì tiền chậm nộp được tính theo mức 0,05% số tiền thuế chậm nộp tính trên mỗi ngày chậm nộp.

b) Đối với khoản tiền thuế nợ phát sinh trước ngày 01/01/2015 nhưng sau ngày 01/01/2015 vẫn chưa nộp thì tính như sau: trước ngày 01/01/2015 tính phạt chậm nộp, tiền chậm nộp theo quy định tại Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế số 21/2012/QH13, từ ngày 01/01/2015 tính tiền chậm nộp theo quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế số 71/2014/QH13.”

“e) Trường hợp người nộp thuế khai thiếu tiền thuế của kỳ thuế phát sinh trước ngày 01/01/2015 nhưng sau ngày 01/01/2015, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hiện qua thanh tra, kiểm tra hoặc người nộp thuế tự phát hiện thì áp dụng tiền chậm nộp theo mức 0,05%/ngày tính trên số tiền thuế khai thiếu từ ngày phải nộp theo quy định của pháp luật đến ngày người nộp thuế nộp tiền thuế khai thiếu vào ngân sách nhà nước.”

Trường hợp Công ty theo trình bày, từ tháng 10/2012 ký hợp đồng mua hàng hóa với tổ chức nước ngoài theo điều kiện giao hàng DDU, hàng hóa được giao tại kho ngoại quan Việt Nam (đơn hàng dưới 2 tấn) hoặc được tổ chức nước ngoài chuyển từ kho ngoại quan đến Công ty (đơn hàng từ 2 tấn trở lên) thì tổ chức nước ngoài thuộc đối tượng áp dụng thuế nhà thầu, trước khi thanh toán tiền, Công ty có trách nhiệm tính, khấu trừ, kê khai (theo mẫu số 01/NTNN ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC) và nộp thuế nhà thầu như sau:

- Thuế GTGT: Chịu thuế GTGT khâu nhập khẩu theo quy định.

- Thuế TNDN = Doanh thu tính thuế TNDN x Tỷ lệ (%) thuế TNDN trên doanh thu tính thuế (1%).


Trường hợp Công ty theo trình bày phát sinh khoản thuế nộp thay cho nhà thầu từ tháng 10/2012 nhưng chưa nộp tờ khai và chưa nộp tiền thuế thì thực hiện kê khai và nộp thuế nhà thầu theo quy định. Khoản tiền chậm nộp được tính theo quy định tại Khoản 9e Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC và Công ty bị xử phạt đối với hành vi chậm nộp hồ sơ khai thuế theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 166/2013/TT-BTC.


Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận: 

- Như trên;
 - Phòng KTI;
 - Phòng PC;
 - Lưu: VT, TTHT.
- 2627-6765470/2015-ttq

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG




Trần Thị Lệ Nga